

VIẾT TẬP LÀM THƠ LỤC BÁT

I. Tìm hiểu tri thức về thơ lục bát:

1. Thơ và yêu cầu khi sáng tác thơ.
2. Thơ lục bát và đặc điểm thơ lục bát

II. Phân tích kiểu văn bản (sgk tr 71)

III. Quy trình viết

- Xác định đề tài
- Tìm ý tưởng cho bài thơ
- Làm thơ lục bát
- Chỉnh sửa và chia sẻ

Bảng quy định về thanh điệu và hiệp vần

Tiếng	1	2	3	4	5	6	7	8	Nhịp thơ
Dòng									
Lục		thanh		thanh		thanh: vần:			
Bát		thanh		thanh		thanh: vần:		thanh: vần:	
Lục		thanh		thanh		thanh: vần:			
Bát		thanh		thanh		thanh: vần:		thanh: vần:	

Bảng kiểm hình thức và nội dung

Phương diện	Nội dung kiểm tra	Đạt/ Chưa đạt
Hình thức	Bài thơ gồm các dòng lục(sáu tiếng) và dòng bát (tám tiếng xen kẽ)	
	Các dòng thơ chủ yếu được ngắt nhịp chẵn.	
	Cách hiệp vần :tiếng thứ 6 của dòng lục vần với tiếng thứ sáu của dòng bát kế nó	
	Tiếng thứ tám dòng bát đó vần với tiếng thứ sáu của dòng lục kế tiếp.	
	Bài thơ sử dụng một số biện pháp tu từ: so sánh, nhân hóa, điệp từ, điệp ngữ,...	
	Các từ ngữ trong bài thơ thể hiện được chính xác điều người viết muốn nói	
	Các hình ảnh sống động, thú vị	
Nội dung	Bài thơ thể hiện được một trạng thái cảm xúc, một suy nghĩ, một cách nhìn nào đó về cuộc sống	

	Xác định	Tác dụng	Tình cảm của tác giả
Những hình ảnh tiêu biểu	<p>"mênh mông biển lúa"</p> <p>- "cánh cò bay lả rập rờn".</p> <p>- "mây mờ che đỉnh Trường Sơn".</p>	<p>- Gọi ra sự trù phú, giàu đẹp.</p> <p>- Gọi ra vẻ đẹp nên thơ, bình dị.</p> <p>- vẻ đẹp vừa thanh bình, yên ả, vừa hùng vĩ của đỉnh Trường Sơn.</p>	<p>Tình yêu quê hương đất nước tha thiết, mãnh liệt; đồng thời thể hiện niềm tự hào về vẻ đẹp của đất nước</p>
Biện pháp tu từ	<p>Nhân hóa: "ơi"</p> <p>- So sánh: "mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn"</p> <p>- Đảo ngữ: mênh mông biển lúa</p>	<p>- Coi đất nước như một con người, làm cho đất nước hiện lên gần gũi, thân thuộc.</p> <p>- Đất nước mình là đẹp nhất, không nơi nào đẹp hơn.</p> <p>- Nhấn mạnh sự rộng lớn.</p>	

	Hình ảnh, từ ngữ	Tác dụng của hình ảnh, từ ngữ	Biện pháp tu từ	Tình cảm của tác giả
Vẻ đẹp thứ 1 (khổ 1)	<p>+ "Mặt người vất vả in sâu"</p> <p>+ "chịu nhiều thương đau"</p> <p>+ "áo nâu nhuộm bùn."</p>	Cần cù, chịu thương chịu khó, giản dị	<p>- phóng đại "chìm trong máu lửa"</p> <p>- so sánh "tay người như có phép tiên"</p>	<p>- Niềm tự hào về vẻ đẹp của con người VN.</p> <p>- Lòng biết ơn</p> <p>- Tình yêu quê hương đất nước tha thiết, mãnh liệt.</p>
Vẻ đẹp thứ 2 (khổ 2)	<p>"Chìm trong máu lửa vùng đứng lên";</p> <p>"Đạp quân thù xuống đất đen";</p> <p>"hiên như xưa"</p>	Kiên cường, mạnh mẽ, anh hùng nhưng cũng rất đổi hiền lành		
Vẻ đẹp thứ 3	"Yêu trọn tấm lòng	Hồn nhiên, thủy		

(khổ 3)	thủy chung”	chung, son sắt, trọng nghĩa tình		
Vẻ đẹp thứ 4 (khổ cuối)	Tay người như có phép tiên; trên tre lá dật nghìn bài thơ	Khéo léo, tài hoa, tỉ mỉ, sáng tạo, chăm chỉ		

1. Vẻ đẹp con người Việt Nam

I. Suy ngẫm và phản hồi

1. Vẻ đẹp cảnh sắc quê hương.

	Xác định	Tác dụng	Tình cảm của tác giả	
Những hình ảnh tiêu biểu	<p>"mênh mông biển lúa"</p> <p>- "cánh cò bay lả rập rờn".</p> <p>- "mây mờ che đỉnh Trường Sơn".</p>	<p>- Gọi ra sự trù phú, giàu đẹp.</p> <p>- Gọi ra vẻ đẹp nên thơ, bình dị.</p> <p>- vẻ đẹp vừa thanh bình, yên ả, vừa hùng vĩ của đỉnh Trường Sơn.</p>	<p>Tình yêu quê hương đất nước tha thiết, mãnh liệt; đồng thời thể hiện niềm tự hào về vẻ đẹp của đất nước</p>	
Biện pháp tu từ	<p>Nhân hóa: “ơi”</p> <p>- So sánh: “mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn”</p> <p>- Đảo ngữ: mênh mông biển lúa</p>	<p>- Coi đất nước như một con người, làm cho đất nước hiện lên gần gũi, thân thuộc.</p> <p>- Đất nước mình là đẹp nhất, không nơi nào đẹp hơn.</p> <p>- Nhấn mạnh sự rộng lớn.</p>		
	Hình ảnh, từ ngữ	Tác dụng của	Biện pháp tu từ	Tình cảm của tác

		hình ảnh, từ ngữ		giả
Vẻ đẹp thứ 1 (khô 1)	+ “Mặt người vất vả in sâu” + "chịu nhiều thương đau" + "áo nâu nhuộm bùn."	Cần cù, chịu thương chịu khó, giản dị	- phóng đại “chìm trong máu lửa” - so sánh “tay người như có phép tiên”	- Niềm tự hào về vẻ đẹp của con người VN. - Lòng biết ơn - Tình yêu quê hương đất nước tha thiết, mãnh liệt.
Vẻ đẹp thứ 2 (khô 2)	“Chìm trong máu lửa vùng đứng lên”; “Đạp quân thù xuống đất đen”; “hiên như xưa”	Kiên cường, mạnh mẽ, anh hùng nhưng cũng rất đổi hiền lành		
Vẻ đẹp thứ 3 (khô 3)	“Yêu trọn tấm lòng thủy chung”	Hồn nhiên, thủy chung, son sắt, trọng nghĩa tình		
Vẻ đẹp thứ 4 (khô cuối)	Tay người như có phép tiên; trên tre lá dệt nghìn bài thơ	Khéo léo, tài hoa, tỉ mỉ, sáng tạo, chăm chỉ		

2. Vẻ đẹp con người Việt Nam

I. Suy ngẫm và phản hồi

1. Vẻ đẹp cảnh sắc quê hương.

	Xác định	Tác dụng	Tình cảm của tác giả
--	-----------------	-----------------	-----------------------------

<p>Những hình ảnh tiêu biểu</p>	<p>"mênh mông biển lúa"</p> <p>- "cánh cò bay lả rập rờn".</p> <p>- "mây mờ che đỉnh Trường Sơn".</p>	<p>- Gọi ra sự trù phú, giàu đẹp.</p> <p>- Gọi ra vẻ đẹp nên thơ, bình dị.</p> <p>- vẻ đẹp vừa thanh bình, yên ả, vừa hùng vĩ của đỉnh Trường Sơn.</p>	<p>Tình yêu quê hương đất nước tha thiết, mãnh liệt; đồng thời thể hiện niềm tự hào về vẻ đẹp của đất nước</p>
<p>Biện pháp tu từ</p>	<p>Nhân hóa: “oi”</p> <p>- So sánh: “mênh mông biển lúa đâu trời đẹp hơn”</p> <p>- Đảo ngữ: mênh mông biển lúa</p>	<p>- Coi đất nước như một con người, làm cho đất nước hiện lên gần gũi, thân thuộc.</p> <p>- Đất nước mình là đẹp nhất, không nơi nào đẹp hơn.</p> <p>- Nhấn mạnh sự rộng lớn.</p>	

	Hình ảnh, từ ngữ	Tác dụng của hình ảnh, từ ngữ	Biện pháp tu từ	Tình cảm của tác giả
<p>Vẻ đẹp thứ 1 (khổ 1)</p>	<p>+ “Mặt người vất vả in sâu”</p> <p>+ "chịu nhiều thương đau"</p> <p>+ "áo nâu nhuộm bùn."</p>	<p>Cần cù, chịu thương chịu khó, giản dị</p>	<p>- phóng đại “chìm trong máu lửa”</p> <p>- so sánh “tay người như có phép tiên”</p>	<p>- Niềm tự hào về vẻ đẹp của con người VN.</p> <p>- Lòng biết ơn</p> <p>-Tình yêu quê hương đất nước tha thiết, mãnh liệt.</p>
<p>Vẻ đẹp thứ 2 (khổ 2)</p>	<p>“Chìm trong máu lửa vùng đứng lên”;</p> <p>“Đạp quân thù xuống đất đen”;</p> <p>“hiền như xưa”</p>	<p>Kiên cường, mạnh mẽ, anh hùng nhưng cũng rất đổi hiền lành</p>		
<p>Vẻ đẹp thứ 3 (khổ 3)</p>	<p>“Yêu trọn tấm lòng thủy chung”</p>	<p>Hồn nhiên, thủy chung, son sắt, trọng nghĩa tình</p>		
<p>Vẻ đẹp thứ 4 (khổ cuối)</p>	<p>Tay người như có phép tiên; trên tre lá</p>	<p>Khéo léo, tài hoa, tỉ mỉ, sáng</p>		

	dệt nghìn bài thơ	tạo, chăm chỉ		
--	-------------------	---------------	--	--

2. Vẻ đẹp con người Việt Nam